DANH SÁCH BỆNH NHÂN PHẪU THUẬT NỘI SOI TỪ 27/4//09 ĐẾN 2/5/09

NGÀY PT	SHC	PM	STT	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	PARA	ĐỊNH BỆNH	DỰ ĐỊNH CÁCH MỔ	BÁC SĨ PT
T2		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	V.NGỮ + DŨNG.TT + HIẾU.TT
27/4/09	2639	7	2	VƯƠNG THỊ HƯỜNG	27	0000	VS I / Tắc VT (T)	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	Q.KHOA + H. DUYÊN.TT
	2525	7	3	NGUYỄN THỊ MỚI	42	1011	UXTC 10 tuần , TD LNM Cơ TC	NS Cắt HTTC chừa 2PP	T.THỦY + Q.KHOA + H.DUYÊN.TT
	2486	7	4	NGUYỄN THỊ TIẾN	38	2002	LNMTCBT 2 bên 7cm	NS Bóc u , KTSD	Q.KHOA + H. DUYÊN.TT
	2626	8	5	PHAN THỊ TÁM	49	4024	CIN 3/ VCM ĐS	NS Cắt HTTC + 2PP	Q.THANH + M.XUÂN.TT + MỸ.NT
	2494	8	6	NGUYỄN THỊ LÊ	42	2002	UBT (P) 6cm	NS Cắt PP có U, KTSD	Q.THANH + MỸ.NT
	2569	8	7	LÊ THỊ NGỌC THOA	29	1001	UBT (P) 6cm	NS Bóc u , KTSD	Q.THANH + MỸ.NT
	2583	9	8	PHẠM THỊ DUNG	44	1001	UBT 7cm/ VMC Cắt PP (P)	NS CĐ , TTTXT	PHAN NGA + HÀ .TT
	2459	9	9	NGUYỄN T THU ĐÔNG	33	1001	UBT 2 bên 6 cm/ VMC 2 lần	NS Bóc u , KTSD	PHAN NGA + HÀ .TT
	2638	9	10	NGUYỄN THỊ NGỌC	26	0000	VS I /Tắc ứ dịch 2 ODT	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	ĐÔNG + HOÀNG HẢI.TT
	2858	9	11	DƯƠNG THỊ HOA	27	1011	UBT (P) 5cm	NS Bóc u , KTSD	ĐÔNG + HOÀNG HẢI.TT
	2637	11	12	NGUYỄN THỊ KIM	31	1001	VS II / Tắc 2 ODT	NS BTC, ổ bụng, CĐ ĐT	HỒ PHƯỢNG + N.HẢI .TT
	2563	11	13	HOÀNG THỊ HUÊ	29	0000	UBT (P) 7cm	NS Bóc u , KTSD	HỒ PHƯỢNG + N.HẢI .TT
	2556	11	14	LÂM THỊ NGỌC ÁNH	30	0000	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	H.HẢI + HÙNG.TT
	3112	11	15	NGUYỄN PHẠM THÙY OANH	25	1001	UBT (T) 5 cm	NS Bóc u , KTSD	H.HẢI + HÙNG.TT
T3		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	ĐIỆP 2 + KHEN.TT + KHOA.TT
28/4/09	2609	7	2	TRƯƠNG THỊ NHỰT	45	3003	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP , TTTXT	QUYỀN + TÚ NGÂN + HƯỜNG.TT
	2473	7	3	HUỲNH THỊ THỦY	39	2012	UBT (T) 5cm	NS Cắt PP có U, KTSD	QUYỀN + TÚ NGÂN + HƯỜNG.TT
	2616	7	4	HỒ THỊ PHƯƠNG NHI	37	1000	UBT (P) 6cm	NS Bóc u , KTSD	N.TRANG + HUY.TT
	2715	7	5	LÂM LIÊN PHƯƠNG	25	0010	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	N.TRANG + HUY.TT
	2625	8	6	NGÔ THỊ HIỀN	40	2012	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC chừa 2PP	V.THÀNH + M.XUÂN.TT + LÃI.TT
	2559	8	7	NGUYỄN THỊ HUỆ	38	1001	UBT (P) 6cm/ VMC Bóc UBT	NS Bóc u , KTSD	V.THÀNH + LÃI.TT
	2557	8	8	NGUYỄN T NGỌC XUÂN	27	2002	Ubì BT 8cm	NS Bóc u , KTSD	V.THÀNH + LÃI.TT
	2565	9	9	NGUYỄN THỊ HOÀNG VÂN	36	0000	UBT (P) 10cm	NS Bóc u , KTSD	K.HOÀNG + LAM.TT
	2580	9	10	NGUYỄN THỊ GÁI	37	ĐT	UBT (T) 6cm	NS Bóc u , KTSD	K.HOÀNG + LAM.TT

	2606	9	11	NGUYỄN THỊ XUÂN	32	1011	UBT (P) 6cm	NS Bóc u , KTSD	TUYẾT NGA + HỒ HOA
	3127	9	12	LÝ THỊ NGỌC HƯƠNG	30	1001	UBT (T) 5cm	NS Bóc u , KTSD	TUYẾT NGA + HỒ HOA
	2648	11	13	LÊ THỊ ĐÈO	54	4014	UBT (T) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	N.HẢI + KIM CHI + NGỌC.TT
	2570	11	14	VÕ THỊ PHƯỢNG	28	1001	UBT (P) 7cm/ VMC RT	NS Bóc u , KTSD	N.HẢI + NGỌC.TT
	2714	11	15	NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂU	24	ĐT	UBT (P) 6cm	NS Bóc u , KTSD	N.HẢI + NGỌC.TT
T4		4	1	BN TNTC				NS CĐ ĐT	THẮM + OANH.TT + PHONG.TT
29/4/09	2663	7	2	TRẦN NGỌC HUỆ	48	ĐT	UBT (P) 7cm/ VMC RT	NS Cắt HTTC + 2PP	LƯU + M. XUÂN.TT + QUYÊN
	2619	7	3	LÊ THỊ Ý	44	1001	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC chừa 2PP	LƯU + M. XUÂN.TT + QUYÊN
	2640	7	4	PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	33	2002	UBT (P) 9cm/ VMC UBT	NS Bóc u , KTSD	LƯU + QUYÊN
	2653	8	5	TRỊNH THỊ XÂM	39	1001	UBT (P) 6cm	NS Bóc u , KTSD	Q.HIẾU + M.HẠNH 2
	2678	8	6	TRẦN THỊ LOAN	36	2002	UBT (P) 8cm	NS Bóc u , KTSD	Q.HIẾU + M.HẠNH 2
	2868	8	7	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	31	2012	UBT (P) 4cm	NS Bóc u , KTSD	THƯƠNG + PHƯƠNG.TT
	3164	8	8	PHAN THỊ SAO LY	26	ĐT	UBT (T) 7cm	NS Bóc u , KTSD	THƯƠNG + PHƯƠNG.TT
	946	9	9	LÊ THỊ TAO	53	4004	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	CHƯƠNG + NHẬT + PHƯỢNG .TT
	2667	9	10	NGUYỄN T KIM EM	41	1001	UBT (P) 6cm	NS Cắt PP có U, KTSD	CHƯƠNG + PHƯỢNG.TT
	2677	9	11	NGUYỄN THỊ TUYẾN	31	ĐT	UBT (P) 5cm	NS Bóc u , KTSD	CHƯƠNG + PHƯỢNG.TT
	2664	11	12	HUỲNH THỊ THANH VÂN	48	0000	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	M.LOAN + D.PHƯỢNG + QUANG.TT
	2679	11	13	BÙI THỊ OANH	35	2012	UBT (P) 5cm	NS Bóc u , KTSD	M.LOAN + QUANG.TT
	2114	11	14	TRẦN THỊ THANH THÚY	24	1021	UBT (P) 7cm	NS Bóc u , KTSD	TR.THẢO + QUÝ.TT
	2684	11	15	NGUYỄN THỊ THU NGA	19	ĐT	UBT 8cm	NS Bóc u , KTSD	TR.THẢO + QUÝ.TT
T7 2/5/09				BN TNTC				NS CĐ ĐT	NHI + TRANG.TT + TOÀN.TT

Ngày 23 tháng 4 năm 2009

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC